TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH L1 ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-PT
Ngày: 18-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đặng Ngọc Bình

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 230/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đinh Tiến L cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Nguyễn Thanh H, Phan Tiến D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị cáo kháng cáo*:

1. Đinh Tiến L; sinh năm 1990 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn 1, xã Đ, Huyện L, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ T, sinh năm 1971 và bà Lại Thị T, sinh năm 1972; vợ Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1996 và có 02 người con sinh năm 2014 và 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Bùi Văn K; sinh năm 1989 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn 1, xã Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B, sinh năm 1959 và bà Bạch Thị C, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 48/2016/HSST ngày 25/8/2016 bị Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15.000.000đ về tội *"Đánh bạc"*; hiện đang tại ngoại (có mặt).

3. Đào Văn L1 (tên gọi khác: C) sinh năm 1990 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 44/2014/HSST ngày 15/9/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 10.000.000đ về tội *"Gây rối trật tự công cộng"*; hiện đang tại ngoại (có mặt).

4. Đinh Mạnh T; sinh năm 1981 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn Tân Lập, xã T, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại (có mặt).

5. Võ Văn D (tên gọi khác: H); sinh năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Trung H, sinh năm 1968 và bà Võ Thị Hồng, sinh năm 1964; vợ Hoàng Ngọc Lan A, sinh năm 1989 và có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 56/2019/HS-ST ngày 19/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 20.000.000đ về tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. Phan Tiến D (tên gọi khác: D T) sinh năm 1988 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Châu T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại (có mặt).

7. Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: H khùng); sinh năm 1989 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L,

sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị Kim T, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại (có mặt).

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đăng Lâm L2, ông Nguyễn Xuân Tr, ông Hoàng Lê H2 không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 21/7/2019 Nguyễn Thanh H cùng Phan Tiến D đang ở phòng trọ của H thuộc tổ dân phố Văn Tâm, thị trấn Đ, huyện L thì Đinh Tiến L cùng một số người đến tìm D để đòi tiền. Tại đây, giữa D và L xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Sau đó D hẹn L ngày 22/7/2019 sẽ gặp để nói chuyện cùng giải quyết mâu thuẫn và L đồng ý. Khoảng 09 giờ sáng ngày 22/7/2019, H cùng D và một số người bạn của D ngồi uống nước tại quán cà phê Stop thuộc tổ dân phố Quảng Đức, thị trấn Đ. Tại đây, D gọi điện cho Võ Văn D (Hùng lốp) để hẹn gặp L để nói chuyện. Sau đó, D nói H gọi điện thoại cho L nói gặp tại quán My Garden hoặc D sẽ lên nhà L. H gọi điện thoại nói chuyện với L như nội dung D đã nói. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H và D đi cùng bạn D trên 05 xe ô tô theo hướng đến nhà L thuộc Thôn 1, xã Đạ Đờn, Huyện L. Khi đến ngã ba Sơn Hà, thị trấn Đ thì nhóm của H và D gặp xe của D chở L thì dừng lại. Lúc này D xuống xe nói chuyện với L và D. Sau khi nói chuyện xong, tất cả cùng nhau đi đến quán cà phê My Garden thuộc tổ dân phố Gia Thạnh, thị trấn Đ để nói chuyện cùng giải quyết mâu thuẫn.

Khi đến quán cà phê My Garden, nhóm của H và D gồm Nguyễn Quốc Việt, sinh năm 1997, HKTT: Thôn Đoàn Kết, xã Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Giàng Trang Thái, sinh năm 1990, HKTT: Thôn Tân Hòa, xã T, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Đăng Lâm L2, sinh năm 1993, HKTT: Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn T, Huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Đức Đại T, sinh năm 1998, HKTT: xã Hiệp Thạnh, Huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Phan Tuấn A, sinh năm 1987, HKTT: Tổ dân phố Cô Ya, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Trần Văn L, sinh năm 1988, HKTT: Thôn Tân Sơn, xã P, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Hà Vĩnh L, sinh năm 1986, HKTT: Tổ dân phố Brông Rết, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch đi cùng.

Còn nhóm của L và D gồm: Nguyễn Trung H, sinh năm 1987, HKTT: Tổ dân phố Gia Thạnh, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Đinh Mạnh T, sinh năm 1981, HKTT: Thôn Tân Lập, xã T, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Vũ Văn T, sinh năm 1995, HKTT: Thôn 1, xã Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Bùi Văn K, sinh năm 1989, HKTT: Thôn 1, xã Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Đào Văn L1, sinh năm 1990, HKTT: Tổ dân phố Đồng Tâm, thị trấn Đ, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn

Xuân Tr, sinh năm 1987, HKTT: Thôn Đức Long, xã H, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch đi cùng.

Tại quán cà phê My Garden, D cùng L, D, K và một số người lên tầng 2 của quán để nói chuyện còn những người còn lại ở dưới sân của quán chờ, một lúc sau H đi đến quán rồi đi lên lầu 2 ngồi cùng D, D và L. Trong thời gian chuẩn bị thì H và L xảy ra cãi nhau, H nói L tại sao kéo người đến nhà của H đòi nợ. Sau đó hai bên có lời qua tiếng lại, nói chuyện, lúc này, D nói to: *"Nếu anh em không nói chuyện được với nhau thì đánh nhau"*. Khi nghe thấy vậy, H chạy từ lầu xuống thì L nói: *"Đưa tao con hàng nào bén nhất"* rồi đuổi theo H còn D chạy từ trên lầu xuống phía dưới sân. Cùng lúc này nhóm của D đuổi theo đánh L và K, L và K chạy từ lầu 2 của quán xuống thì T, L1 và Thống xuống xe cầm gạch đá ném về phía nhóm người đang đuổi theo L và K. K cũng dừng lại cầm gạch đá ném về hướng những người bên nhóm của D. Sau đó một nhóm người chạy từ ngoài cổng vào mang theo hung khí đuổi đánh nhóm của L. Lúc này, L chạy xuống sân thì nhặt được một con dao phát nên L đã cầm dao đuổi chém H. Khi đuổi kịp H, L đã dùng dao chém nhiều nhát vào người của H. Đến khi H bị thương nằm xuống thì L không chém nữa. Còn Nguyễn Đăng Lâm L2 đi từ cổng vào thì bị một nhóm đối tượng đuổi theo đánh và chém gây thương tích. Khi đang đánh nhau thì có người hô *"Công an"* nên cả hai nhóm bỏ chạy. Nhóm của L lên xe chạy đi theo hướng Huyện Đức Trọng sau đó quay lại về Huyện L để mọi người đi về nhà. Còn H và Lưu được nhóm D đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Đinh Tiến L, Đinh Mạnh T, Bùi Văn K, Đào Văn L1 về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Võ Văn D, Nguyễn Thanh H, Phan Tiến D về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Phan Tiến D và Nguyễn Thanh H phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Tiến L 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2019 đến ngày 23/8/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt các bị cáo Bùi Văn K, Đào Văn L1 mỗi bị cáo 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Văn D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến ngày 23/8/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Tiến D 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/11/2021 bị cáo Phan Tiến D kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền; các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Nguyễn Thanh H kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Nguyễn Thanh H, Phan Tiến D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc, khiếu nại gì và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Nguyễn Thanh H, Phan Tiến D. Áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với

các bị cáo L, K, L1, xử phạt bị cáo L từ 18 – 24 tháng tù, xử phạt các bị cáo K, L1 mỗi bị cáo từ 9 – 12 tháng tù. Xử phạt bị cáo D từ 15 – 18 tháng cải tạo không giam giữ. Xử phạt bị cáo T từ 12 - 15 tháng tù cho hưởng án treo. Phạt tiền các bị cáo D, H mỗi bị cáo 20.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Toà án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo, xin cải tạo không giam giữ và xin phạt tiền.

[2] Vào sáng ngày 22/7/2019, Đinh Tiến L và Phan Tiến D hẹn nhau đến quán cà phê My Garden thuộc tổ dân phố Gia Thạnh, thị trấn Đ để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn phát sinh trước đó giữa L và D. Khi đến quán cà phê My Garden, nhóm của D gồm Nguyễn Thanh H, Nguyễn Quốc Việt, Giàng Trang T, Nguyễn Đăng Lâm L2, Nguyễn Đức Đại T, Phan Tuấn A, Trần Văn L đều cư trú tại Huyện L, tỉnh Lâm Đồng và cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch đi cùng. Nhóm của L gồm: Võ Văn D, Nguyễn Trung H, Đinh Mạnh T, Vũ Văn T, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Nguyễn Xuân Tr đều cư trú tại Huyện L, tỉnh Lâm Đồng cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch đi cùng.

Trong quá trình nói chuyện do phát sinh mẫu thuẫn giữa L và D cùng tác động của những người đi cùng nên L và D không giải quyết được mâu thuẫn. Hai nhóm đã xãy ra xô xát làm náo loạn quanh khu vực của quán cà phê My Garden. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên xử các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Võ Văn D, Phan Tiến D, Nguyễn Thanh H phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân Huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử. Các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Nguyễn Thanh H xin được giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo; bị cáo Phan Tiến D kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ hoặc xin phạt tiền. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1 bị xét xử tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đều có tiền án và vai trò tham gia trong vụ án là tích cực, mức án bản án sơ thẩm dành cho các bị cáo là có căn cứ đúng quy định thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong xử lý tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo cũng đã khắc phục toàn bộ

hậu quả, bị hại không yêu cầu bồi thường và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giữ quyền công tố đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ HĐXX xét thấy cần xem xét giảm cho các bị cáo L, L1, K một phần hình phạt.

[4] Đối với các bị cáo Võ Văn D, Nguyễn Thanh H, Đinh Mạnh T, Phan Tiến D có tham gia trong vụ gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên vai trò của các bị cáo chỉ dùng ở mức độ cự cãi, la hét, bỏ chạy gây náo loạn an ninh trật tự tại khu dân cư. Nên cần có mắc án nhẹ hơn các bị cáo L, K, L1 với vai trò đồng phạm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với bị cáo Võ Văn D tuy có nhân thân xấu nhưng trong vụ án này vai trò tham gia phạm tội của bị cáo chỉ là câu nói không có chủ đích, bị cáo không phải là người quyết định trong việc nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa bị cáo L và bị cáo D. Đồng thời sự tham gia nhằm tạo điều kiện cho bị cáo L và bị cáo D thương lượng thỏa thuận, các bên chưa chưa kịp thỏa thuận thì phát sinh cự cãi giữa bị cáo L và bị cáo H nên việc thương lượng giải quyết mâu thuẫn giữa bị cáo L và bị cáo D không thành. Do vậy vai trò của bị cáo D trong vụ án này là thứ yếu, cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 chuyển hình phạt nhẹ hơn đối với bị cáo cũng có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo T có nhân thân tốt, HĐXX xét thấy vai trò của các bị cáo D, H, T trong vụ án là thứ yếu nên cần xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo D, H và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo T cũng có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX xét miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Từ những nhận định trên HĐXX phúc thẩm chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo L, K, L1 giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, D, H, T, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do sửa án sơ thẩm nên các bị không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1 về phần hình phạt.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Nguyễn Thanh H, Phan Tiến D, sửa bản án sơ thẩm

2. Tuyên bố các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Phan Tiến D, Nguyễn Thanh H phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng".*

2.1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Tiến L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2019 đến ngày 23/8/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Các bị cáo Bùi Văn K, Đào Văn L1 mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của mỗi bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

2.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Mạnh T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 18/4/2022).

Giao bị cáo Đinh Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Văn, Huyện L, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Tr hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. Trong Tr hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án. Được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày ngày 23/7/2019 đến ngày 23/8/2019 vào thời gian chấp hành hình phạt. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2.5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tiến D bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2.6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao các bị cáo Võ Văn D, Phan Tiến D, Nguyễn Thanh H cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ, Huyện L nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm e khoản 2 Điều 23; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đinh Tiến L, Bùi Văn K, Đào Văn L1, Đinh Mạnh T, Võ Văn D, Phan Tiến D, Nguyễn Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Huyện L (14);
- VKSND Huyện L (01);
- Cơ quan CSĐT CA L (01);
- Cơ quan THAHS CA L (01);
- Bị cáo (07);
- Hồ sơ THAHS (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng

- Lưu hồ sơ; Án văn.